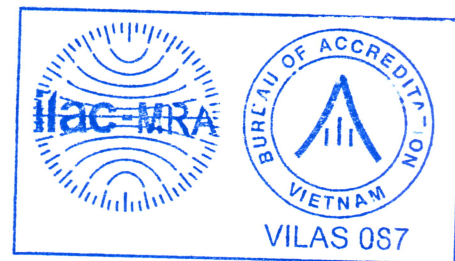




BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

Số: 27/2021

**ACTISÔ**

(*Folium Cynarae scolymi*)

SKS: HP0221053

Dược liệu là lá phơi, sấy khô của cây Actisô (*Cynara scolymus* L.) họ Cúc (Asteraceae), đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu lục xám.

**III. Liên kết chuẩn**

Chất chuẩn luteolin-7-O- $\beta$ -D-glucosid (Sigma - Aldrich), SKS: WXBC2422V, HL: 98,3 % (C<sub>21</sub>H<sub>20</sub>O<sub>11</sub>), tính theo nguyên trạng.

Chất chuẩn acid chlorogenic (Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương), SKS: E0119356.01, HL: 97,0 % (C<sub>16</sub>H<sub>18</sub>O<sub>9</sub>), tính theo nguyên trạng.

**IV. Kết quả phân tích**

**1. Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Actisô.

**2. Định tính**

Phương pháp hóa học : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Actisô.

Phương pháp SKLM : Sắc ký đồ của dung dịch thử cho vết phát quang có cùng màu sắc và giá trị R<sub>f</sub> với vết acid chlorogenic và luteolin-7-O- $\beta$ -D-glucosid trên sắc ký đồ dung dịch đối chiếu, ngoài ra còn có một số vết phát quang khác được quan sát trên sắc ký đồ dung dịch mẫu thử.

**3. Định lượng** : 1,2 % hoạt chất tính theo cynarin, tính theo dược liệu khô kiệt.

Phương pháp UV-VIS

4. Độ ẩm : 7,9 %.

PP sấy (1 g, 105 °C, 4 h)

5. Tro toàn phần : 13,7 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	01/2023	<i>Ngân</i>
01/2023	01/2024	<i>Ngân</i>
01/2024	01/2025	<i>Ngân</i>

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2022

KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG  
VIỆN PHỔ VIỆN TRƯỞNG  
Lê Quang Thảo